



RÀ SOÁT CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG

Người trình bày: Ls. Nguyễn Hưng Quang

Nội dung trình bày

PHẦN 1 – CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO

PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP

PHẦN 3 – KHOẢNG TRỐNG PHÁP LUẬT

PHẦN I. CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO



PHẦN I. CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO



Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 được ban hành vào ngày 29/6/2005 và qua nhiều lần sửa đổi:

- Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH11 ngày 21 tháng 6 năm 2007;
- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 07 năm 2012.



Văn bản khác:

- 02 Nghị định;
- 06 Quyết định của Thủ tướng;
- 07 Thông tư; và
- 06 Thông tư liên tịch

PHẦN I – CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO



Quyết định 22



Pháp lệnh

Quyết định số 22 mâu thuẫn với Pháp lệnh về đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở

PHẦN I – CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO



Theo quy định của **Pháp lệnh**, 03 đối tượng sau **KHÔNG** được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở:

- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đầy;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; và
- Người có công giúp đỡ cách mạng.

PHẦN I – CÁC QUY ĐỊNH MÂU THUẤN, CHỒNG CHÉO



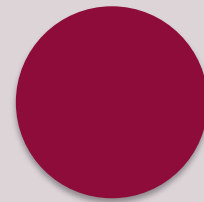
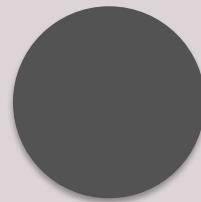
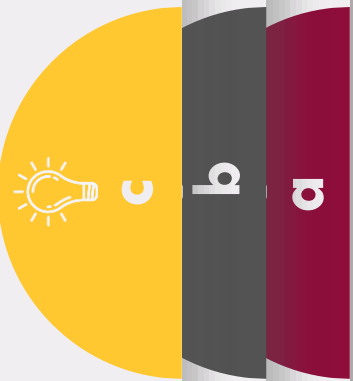
Theo quy định của **Quyết định 22**, 03 đối tượng sau **CÓ** được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở:

- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đầy;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; và
- Người có công giúp đỡ cách mạng.

PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP



PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP



PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP

Bất cập trong việc xác nhận người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945 giữa Pháp lệnh người có công và Nghị định 31

Theo Khoản 1 Điều 5 của Nghị định 31, một người được xác nhận là người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 khi phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Tham gia hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương hoặc được kết nạp lại trước ngày 19 tháng Tám năm 1945, được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận theo quy định tại Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 24 tháng 12 năm 1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) về chính sách, chế độ đối với cán bộ, đảng viên hoạt động lâu năm và Thông tri số 07-TT/TC ngày 21 tháng 3 năm 1979 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn vận dụng tiêu chuẩn và xác nhận những đối tượng hưởng chính sách, chế độ đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 19 tháng Tám năm 1945

PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP

Bất cập trong việc xác nhận người hoạt động cách mạng trước 01/01/1945

Quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Nghị định 31 là chưa phù hợp với thực tế vì:

- Chế độ cho người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (thường được biết đến là chế độ lão thành cách mạng) đã có từ rất lâu và được quy định tại nhiều văn bản pháp luật trước đây như: Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005; Thông tư liên tịch 06/1999/TTLT/BLĐTBXH-BTCTW hướng dẫn giải thích công nhận quyền lợi người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Theo các VBPL trước đây, một người chỉ cần đáp ứng 1 trong 2 điều kiện là đã được xem xét xác nhận là cán bộ lão thành cách mạng.

Quy định tại Điều 31 được xác định là lỗi trong quá trình soạn thảo trước khi ban hành văn bản và gây nhiều khó khăn cho quá trình xác nhận cán bộ lão thành trên thực tế → Thực tế là tại các địa phương, việc xác nhận cán bộ lão thành vẫn chỉ căn cứ vào 1 trong 2 điều kiện.

PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP

Quy định về hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ, di chuyển hài cốt liệt sỹ không còn phù hợp

Điều 64 và 65 của Nghị định 31 quy định về hỗ trợ thân nhân liệt sỹ trong trường hợp thăm viếng mộ liệt sỹ trong nước và khi di chuyển hài cốt liệt sỹ.

Thân nhân được định nghĩa tại Điều 4 của Nghị định 31, bao gồm: cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi). Thân nhân liệt sỹ còn là người có công nuôi dưỡng liệt sỹ.

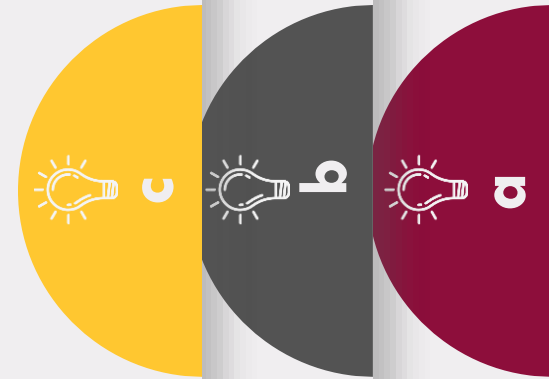
Thực tế là những đối tượng được coi là thân nhân đã nêu tại Điều 4 của Nghị định 31 đã già yếu, không còn đủ sức khỏe để đi thăm viếng mộ hoặc tiến hành di chuyển hài cốt. Ngoài ra, một số trường hợp hy sinh khi chưa lập gia đình nên không có vợ/chồng và con.

→ Đề xuất bổ sung thêm các đối tượng thăm viếng mộ liệt sỹ, di chuyển hài cốt liệt sỹ cho phù hợp với thực tế (ví dụ: anh, chị em ruột của liệt sỹ...) và đưa vào Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng mà UBND tỉnh sắp ban hành.

PHẦN 2 – CÁC QUY ĐỊNH BẤT CẬP, KHÔNG PHÙ HỢP

Mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho người có công không còn phù hợp

Mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg còn thấp so với chi phí thực tế. Hầu hết kinh phí xây dựng, sửa chữa cải tạo nhà ở tại các địa phương đều cao hơn mức được Nhà nước hỗ trợ. Theo khảo sát của Bộ Xây dựng, chi phí trung bình tại các tỉnh phía Bắc và miền Trung thường cao hơn mức trung bình từ ba đến bốn lần mức hỗ trợ còn chi phí trung bình tại các tỉnh phía nam thường cao hơn 2,5 lần. Thực trạng trên dẫn đến nhiều hộ gia đình trong diện được hỗ trợ nhưng chưa làm hồ sơ đề nghị, hoặc một số hộ được hỗ trợ thì quá khó khăn không có khả năng tài chính để hoàn thiện việc sửa chữa, xây mới nhà, dẫn đến tình trạng một số nhà ở được hỗ trợ nhưng phải sửa chữa vụn vặt hằng năm.



PHẦN 3 – KHOẢNG TRỐNG PHÁP LUẬT



PHẦN 3 – KHOẢNG TRỐNG PHÁP LUẬT



Chưa có hành lang pháp lý cho hoạt động “Công tác xã hội”:

- Định nghĩa pháp lý cho hoạt động “công tác xã hội” rất cần thiết để thực hiện cho các hoạt động liên quan, ví dụ:
- Điều 10 Luật Doanh nghiệp 2014 và 2020 quy định về doanh nghiệp xã hội quy định “Doanh nghiệp xã hội phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:
 - a) Là doanh nghiệp được đăng ký thành lập theo quy định của Luật này;
 - b) Mục tiêu hoạt động nhằm giải quyết **vấn đề xã hội**, môi trường vì lợi ích cộng đồng;

XIN CẢM ƠN

